

PHẦN I: CÂU TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

Câu 1: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng về cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam (1954 – 1975)?

- A. Kết hợp giữa chiến tranh du kích với chiến tranh chính quy, du kích chiến là hình thức chủ yếu.
- B. Thực hiện nhiệm vụ giải phóng dân tộc và góp phần vào bảo vệ hoà bình thế giới.
- C. Đánh địch bằng ba mặt trận, mặt trận ngoại giao đóng vai trò quyết định thắng lợi.
- D. Đánh địch ở cả ba vùng rừng núi, nông thôn đồng bằng và đô thị, thắng lợi ở rừng núi là quyết định.

Câu 2: Năm 1997, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) kết nạp thêm hai thành viên là

- A. Campuchia và Lào.
- B. Thái Lan và Mi – an – ma.
- C. Lào và Mi – an – ma.
- D. Bru – nây và Việt Nam.

Câu 3: Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954), với thắng lợi nào sau đây quân dân Việt Nam đã khai thông con đường liên lạc với các nước xã hội chủ nghĩa?

- A. Trận “Điện Biên Phủ trên không”.
- B. Chiến dịch Hồ Chí Minh.
- C. Chiến dịch Biên giới.
- D. Trận phản công ở Vạn Tường.

Câu 4: Nội dung nào sau đây là biểu hiện của xu thế đa cực trong quan hệ quốc tế từ đầu thế kỉ XXI đến nay?

- A. Mỹ suy giảm sức mạnh tương đối trong tương quan so sánh với các cường quốc khác.
- B. Các liên minh quân sự xuất hiện ngày càng nhiều và ra sức chạy đua vũ trang.
- C. Liên Xô trở thành cường quốc kinh tế, chính trị, khoa học – kĩ thuật đứng đầu thế giới.
- D. Mỹ đã thiết lập được trật tự thế giới “đơn cực” và vai trò lãnh đạo thế giới.

Câu 5: Nội dung nào sau đây là vai trò của tổ chức Liên hợp quốc?

- A. Đảm bảo quyền con người, phát triển văn hoá – xã hội.
- B. Xoá bỏ được khoảng cách giàu nghèo giữa các quốc gia.
- C. Ngăn ngừa được tất cả các cuộc chiến tranh cục bộ.
- D. Chấm dứt được mọi xung đột giữa các quốc gia.

Câu 6: Trước hành động gây chiến tranh xâm lược của quân Pôn Pốt trên toàn tuyến biên giới Tây Nam, Đảng và Nhà nước Việt Nam đã có chủ trương nào sau đây?

- A. Đẩy mạnh hoạt động ngoại giao để đàm phán kết thúc chiến tranh.
- B. Thực hiện vận động chính trị, kêu gọi đối phương ngừng bắn.
- C. Kết hợp với quân đội Liên Xô mở các cuộc truy kích.
- D. Mở cuộc tiến công, làm tan rã quân chủ lực của đối phương.

Câu 7: Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương (2/1951) có quyết định nào sau đây?

- A. Đưa Đảng ra hoạt động công khai.
- B. Phát động toàn quốc kháng chiến.
- C. Mở chiến dịch Biên giới thu đông.
- D. Mở chiến dịch Việt Bắc thu đông.

Câu 8: Việc mở rộng thành viên của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Giúp ASEAN trở thành tổ chức đa phương toàn cầu.
- B. Làm cho ASEAN trở thành liên kết kinh tế lớn nhất hành tinh.
- C. Là cơ sở để đưa tổ chức trở thành một liên minh chính trị - quân sự.
- D. Góp phần duy trì hoà bình, ổn định của khu vực Đông Nam Á.

Câu 9: Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ ở Việt Nam (1954 – 1975), chiến dịch nào sau đây đã làm tan rã, sụp đổ toàn bộ quân đội và chính quyền Sài Gòn ở cấp trung ương?

- A. Chiến dịch Phước Long. B. Chiến dịch Tây Nguyên.
C. Chiến dịch Huế - Đà Nẵng. D. Chiến dịch Hồ Chí Minh.

Câu 10: Một trong những tỉnh giành chính quyền sớm nhất ở tỉnh lỵ trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là

- A. Hà Tĩnh B. Hưng Yên C. Quảng Ninh D. Thanh Hoá

Câu 11: Theo thoả thuận của Hội nghị I – an – ta (tháng 2/1945), khu vực nào sau đây thuộc phạm vi ảnh hưởng của Liên Xô?

- A. Nam Á B. Đông Âu C. Tây Âu D. Tây Á

Câu 12: Cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc (1945 – 1975) của nhân dân Việt Nam chịu tác động nào sau đây từ tình hình quốc tế?

- A. Chủ nghĩa tư bản ngày càng mở rộng được hệ thống thuộc địa trên thế giới.
B. Các mối quan hệ quốc tế được mở rộng nhưng đa dạng và phức tạp.
C. Sự đối đầu giữa hai khối để quốc đặt thế giới trước nguy cơ chiến tranh.
D. Tất cả các dân tộc thuộc địa hoàn thành cuộc đấu tranh giành độc lập, tự do.

Câu 13: Một trong những nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của trật tự thế giới hai cực I – an – ta là

- A. chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu khủng hoảng, sụp đổ.
B. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ và lan rộng khắp thế giới.
C. sự xuất hiện của tình trạng đối đầu Đông – Tây ở nhiều khu vực.
D. các nước lớn chấm dứt hoàn toàn tình trạng cạnh tranh về kinh tế.

Câu 14: Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập nhằm mục đích nào sau đây?

- A. Chống lại các cuộc chiến tranh xâm lược của chủ nghĩa thực dân.
B. Đưa Đông Nam Á trở thành khu vực hoà bình, tự do, thịnh vượng.
C. Đưa Đông Nam Á trở thành trung tâm tài chính lớn nhất thế giới.
D. Đoàn kết các nước trong khu vực để giành độc lập và tự do.

Câu 15: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng về cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc (1945 – 1975) ở Việt Nam?

- A. Kết hợp giữa quán triệt tư tưởng chiến lược tiến công với cách đánh phòng ngự.
B. Kết hợp giữa tăng cường sức mạnh dân tộc với phụ thuộc vào sự giúp đỡ của quốc tế.
C. Hoàn thành nhiệm vụ giải phóng dân tộc và thống nhất Tổ quốc trên mọi lĩnh vực.
D. Thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Câu 16: Cách mạng tháng Tám năm 1945 và cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc (1945 – 1975) ở Việt Nam đều diễn ra trong bối cảnh nào sau đây?

- A. Đất nước đã có sự độc lập và chính quyền dân chủ nhân dân.
B. Cuộc đấu tranh vì sự nghiệp giải phóng loài người phát triển mạnh mẽ.
C. Hệ thống xã hội chủ nghĩa ra đời và phát triển mạnh mẽ.
D. Cách mạng Việt Nam bước đầu hoàn thành nhiệm vụ dân tộc và dân chủ.

Câu 17: Nội dung nào sau đây không phải là ý nghĩa lịch sử Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Mở ra bước ngoặt lớn trong lịch sử dân tộc Việt Nam.
B. Mở đầu kỉ nguyên độc lập, tự do trong lịch sử dân tộc Việt Nam.
C. Góp phần vào chiến thắng chủ nghĩa phát xít trên thế giới.
D. Buộc Pháp phải công nhận các quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam.

Câu 18: Chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) của quân dân Việt Nam thắng lợi đã

- A. làm thất bại âm mưu quốc tế hoá chiến tranh của Pháp.
B. làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Na – va của Pháp.
C. buộc Pháp phải kí Hiệp định Pa – ri về Việt Nam.
D. buộc Pháp phải chuyển sang đánh lâu dài với ta.

Câu 19: Sự kiện nào sau đây tạo ra thời cơ khách quan thuận lợi cho Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam diễn ra thắng lợi?

- A. Chiến tranh Thái Bình Dương bùng nổ. B. Nhật Bản đầu hàng Đồng minh.
C. Nhật Bản tiến hành đảo chính Pháp. D. Nhật Bản xâm lược Đông Dương.

Câu 20: Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 – 1975) của nhân dân Việt Nam, miền Bắc có vai trò nào sau đây?

- A. Căn cứ địa vững chắc của cách mạng cả nước.
B. Chỗ đứng chân của chính quyền cách mạng lâm thời.
C. Nơi diễn ra các cuộc khởi nghĩa giành chính quyền.
D. Chiến trường trực tiếp xuyên suốt cuộc kháng chiến.

Câu 21: Ngay khi Hiệp định Giơ – ne – vơ năm 1954 về Đông Dương được kí kết, Mỹ đã

- A. dựng lên chính quyền tay sai ở miền Nam Việt Nam.
B. giúp Pháp đẩy mạnh hoạt động chiến tranh ở Việt Nam.
C. giúp Pháp thực hiện kế hoạch Nava.
D. rút hết quân khỏi miền Nam Việt Nam.

Câu 22: Tháng 11/2015, các nhà lãnh đạo Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) đã tuyên bố thành lập

- A. Ban thư kí ASEAN. B. Hội đồng ASEAN.
C. Liên minh ASEAN. D. Cộng đồng ASEAN.

Câu 23: Nguyên thủ quốc gia nào sau đây tham dự Hội nghị I – an – ta (tháng 2/1945)?

- A. Nhật. B. Liên Xô. C. Đức. D. Pháp.

Câu 24: Cách mạng tháng Tám năm 1945 mở ra bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử dân tộc Việt Nam vì lí do nào sau đây?

- A. Mở ra kỉ nguyên độc lập, thống nhất và nhân dân lao động làm chủ.
B. Bước đầu thực hiện thành công nhiệm vụ chủ yếu của cách mạng.
C. Xoá bỏ được ách áp bức dân tộc và giai cấp ở Việt Nam.
D. Thiết lập được chính quyền cho mọi giai cấp và tầng lớp.

PHẦN II: CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI

Câu 25: Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Trong trật tự thế giới hai cực I – an – ta, đã diễn ra một cuộc đối đầu gay gắt, quyết liệt và kéo dài tới gần bốn thập kỉ giữa hai “cực” Xô – Mỹ, làm cho cục diện thế giới luôn phức tạp, căng thẳng. Cuộc đối đầu này đã dẫn tới cuộc đối đầu giữa hai khối Đông – Tây, cuốn hút từng quốc gia, từng quốc gia khó đứng ngoài cuộc đối đầu này và chịu ảnh hưởng sâu sắc của cuộc đối đầu này”.

(Nguyễn Anh Thái, Lịch sử thế giới hiện đại từ 1945 đến 1995, quyển A, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 1999, trang 32)

- a) Trong trật tự thế giới hai cực I – an – ta đã diễn ra cuộc đối đầu gay gắt, quyết liệt giữa hai cực Xô – Mỹ, làm cho thế giới luôn phức tạp, căng thẳng.
b) Với trật tự hai cực I – an – ta, Liên Xô và Mỹ đã đạt được những mục tiêu cơ bản chi phối cục diện thế giới, đồng thời trật tự này đã xâm phạm đến chủ quyền, lãnh thổ và lợi ích của nhiều nước.
c) Trong sự đối đầu 2 cực I – an – ta, cuộc chiến tranh cục bộ lớn nhất phản ánh mâu thuẫn giữa hai cực, hai phe là chiến tranh xâm lược Đông Dương của Pháp (1945 – 1954).
d) Sự tồn tại của Trật tự thế giới hai cực I – an – ta gắn liền với sự đối đầu giữa hai hệ thống xã hội đối lập là tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa.

Câu 26: Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã đánh giá cuộc chiến đấu oanh liệt của quân và dân Thủ đô trong 60 ngày đầu kháng chiến là một điển hình thành công của nghệ thuật đánh giặc trên mặt trận đô thị của nước ta, là một tấm gương sáng về chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam, về sức mạnh chiến tranh của nhân dân Việt Nam. Đây là một bước ngoặt mở đầu rất

oanh liệt của cuộc kháng chiến vĩ đại chống thực dân Pháp, góp phần làm rạng rỡ thêm truyền thống Đông Đô – Thăng Long – Hà Nội.”

(Nguyễn Đình Lễ - Bùi Thị Hà (Chủ biên), Tìm hiểu Lịch sử Việt Nam qua hỏi đáp, NXB Đại học Sư phạm, trang 41)

- a) Cuộc chiến đấu của quân và dân Thủ đô đã tạo điều kiện thuận lợi cho cả nước đi vào kháng chiến lâu dài, củng cố niềm tin của quân dân cả nước vào thắng lợi của cuộc kháng chiến.
- b) Cuộc chiến đấu của quân và dân Thủ đô cuối năm 1946 đầu năm 1947 đã tạo ra cục diện mới có lợi cho Việt Nam trong cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp.
- c) Theo đoạn tư liệu, cuộc chiến đấu oanh liệt của quân dân Thủ đô 60 ngày đầu kháng chiến là một điển hình thành công của nghệ thuật chiến tranh nhân dân.
- d) Cuộc chiến đấu của quân và dân Thủ đô đã làm thất bại âm mưu mở rộng đánh chiếm miền Bắc của thực dân Pháp.

Câu 27: Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Về mặt thể chế, là một tổ chức liên chính phủ, ASEAN gặp phải mâu thuẫn giữa yêu cầu tôn trọng quyền lợi, quan điểm rất khác nhau của từng thành viên với sự thống nhất chung của tất cả các nước. Hai nguyên tắc: “không can thiệp” và “đồng thuận” được coi là những nguyên tắc cơ bản chi phối hoạt động của ASEAN. Những nguyên tắc này đã tạo ra những thành công của ASEAN trong lĩnh vực an ninh – chính trị của khu vực và quốc tế, nhưng nhiều khi đã ảnh hưởng đến sự liên kết kinh tế chặt chẽ giữa các nước thành viên.”

(Trần Thị Vinh, Giáo trình Lịch sử thế giới hiện đại, Quyển II, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội, trang 223)

- a) Giải quyết hài hoà lợi ích quốc gia với lợi ích khu vực là một thách thức lớn của ASEAN.
- b) ASEAN nhất trí lấy phương thức “tăng cường ảnh hưởng lẫn nhau” để duy trì sự đoàn kết nội bộ.
- c) Nguyên tắc “không can thiệp” và “đồng thuận” vừa là thuận lợi vừa là khó khăn đối với ASEAN.
- d) Nguyên tắc hoạt động của ASEAN là “thieu số phục tùng đa số”.

Câu 28: Cho những thông tin trong bảng sau:

Thời gian	Nội dung sự kiện
14/8/1945	Khởi nghĩa thắng lợi ở một số nơi thuộc các tỉnh đồng bằng sông Hồng, Thanh Hoá...
16/8/1945	Đơn vị giải phóng quân từ Tân Trào tiến về giải phóng thị xã Thái Nguyên.
18/8/1945	Hải Dương, Bắc Giang, Hà Tĩnh, Quảng Nam giành chính quyền ở tỉnh lỵ sớm nhất.
Từ 19 đến 25/8/1945	Khởi nghĩa thắng lợi ở Hà Nội, Huế, Sài Gòn.
28/8/1945	Hai tỉnh giành chính quyền muộn nhất là Hà Tiên và Đồng Nai Thượng.
30/8/1945	Vua Bảo Đại thoái vị. Chế độ phong kiến Việt Nam hoàn toàn sụp đổ.
2/9/1945	Hồ Chí Minh đã thay mặt Chính phủ lâm thời đọc Tuyên ngôn độc lập khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

- a) Từ ngày 14/8/1945, khởi nghĩa đã thắng lợi ở một số xã, huyện thuộc đồng bằng sông Hồng.

- b) Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ra đời là kết quả của cuộc nổi dậy trên cả hai địa bàn ở nông thôn và thành thị.
- c) Cuộc khởi nghĩa toàn dân với lực lượng vũ trang là chủ lực đã đưa đến thắng lợi nhanh chóng và ít đổ máu của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam.
- d) Nhân dân Hà Nội, Huế, Sài Gòn giành chính quyền có tác động lớn đến các địa phương trong cả nước, đánh dấu thắng lợi hoàn toàn của Cách mạng tháng Tám.

----- HẾT -----

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

PHẦN I: CÂU TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

1.B	2.C	3.C	4.A	5.A	6.D	7.A	8.D	9.D	10.A
11.B	12.B	13.A	14.B	15.A	16.B	17.D	18.B	19.B	20.A
21.A	22.D	23.B	24.B						

Câu 1 (VD):

Phương pháp:

Phân tích, loại trừ phương án.

Cách giải:

A loại cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam (1954 – 1975) là sự kết hợp của chiến tranh du kích và chiến tranh chính quy, trong đó, chiến tranh chính quy giữ vai trò quyết định.

C loại, ta đánh địch ở ba mặt trận, trong đó mặt trận quân sự đóng vai trò quyết định thắng lợi.

D loại, ta đánh địch ở ba vùng nhưng thắng lợi ở đô thị có vai trò quyết định.

=> Thực hiện nhiệm vụ giải phóng dân tộc và góp phần vào bảo vệ hoà bình thế giới phản ánh đúng về cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam (1954 – 1975)

Chọn B.

Câu 2 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

Cách giải:

Năm 1997, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) kết nạp thêm hai thành viên là Lào và Mi – an – ma.

Chọn C.

Câu 3 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954).

Cách giải:

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954), với thắng lợi Biên giới thu đông (1950) quân dân Việt Nam đã khai thông con đường liên lạc với các nước xã hội chủ nghĩa.

Chọn C.

Câu 4 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung xu thế đa cực trong quan hệ quốc tế.

Cách giải:

Mỹ suy giảm sức mạnh tương đối trong tương quan so sánh với các cường quốc khác là biểu hiện của xu thế đa cực trong quan hệ quốc tế từ đầu thế kỉ XXI đến nay.

Chọn A.

Câu 5 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung vai trò của Liên hợp quốc.

Cách giải:

Đảm bảo quyền con người, phát triển văn hoá – xã hội là vai trò của tổ chức Liên hợp quốc.

Chọn A.

Câu 6 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung đấu tranh bảo vệ biên giới Tây Nam.

Cách giải:

Trước hành động gây chiến tranh xâm lược của quân Pôn Pốt trên toàn tuyến biên giới Tây Nam, Đảng và Nhà nước Việt Nam đã có chủ trương mở cuộc tiến công, làm tan rã quân chủ lực của đối phương.

Chọn D.

Câu 7 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954).

Cách giải:

Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương (2/1951) có quyết định đưa Đảng ra hoạt động công khai với tên gọi là Đảng Lao động Việt Nam.

Chọn A.

Câu 8 (TH):

Phương pháp:

Loại trừ phương án.

Cách giải:

A, B loại vì ASEAN là tổ chức một tổ chức khu vực.

C loại vì ASEAN là tổ chức hợp tác về kinh tế - văn hoá.

=> Việc mở rộng thành viên của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) có ý nghĩa là góp phần duy trì hoà bình, ổn định của khu vực Đông Nam Á.

Chọn D.

Câu 9 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 – 1975).

Cách giải:

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ ở Việt Nam (1954 – 1975), chiến dịch Hồ Chí Minh đã làm tan rã, sụp đổ toàn bộ quân đội và chính quyền Sài Gòn ở cấp trung ương.

Chọn D.

Câu 10 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Cách giải:

Một trong những tỉnh giành chính quyền sớm nhất ở tỉnh lỵ trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là Hà Tĩnh.

Chọn A.

Câu 11 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Hội nghị I – an – ta.

Cách giải:

Theo thoả thuận của Hội nghị I – an – ta (tháng 2/1945), khu vực Đông Âu thuộc phạm vi ảnh hưởng của Liên Xô.

Chọn B.

Câu 12 (VD):

Phương pháp:

Phân tích.

Cách giải:

A loại vì sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, phong trào giải phóng dân tộc đã đẩy lên mạnh mẽ ở các nước Á, Phi, Mỹ Latinh. Hệ thống thuộc địa kéo dài nhiều thế kỉ bị sụp đổ hoàn toàn.

C loại vì sau Chiến tranh thế giới thứ hai là sự đối đầu của Liên Xô và Mỹ đứng đầu mỗi phe.

D loại vì giai đoạn này nhiều quốc gia chưa hoàn thành cuộc đấu tranh giành độc lập, tự do.

=> Cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc (1945 – 1975) của nhân dân Việt Nam chịu tác động từ các mối quan hệ quốc tế được mở rộng nhưng đa dạng và phức tạp.

Chọn B.

Câu 13 (TH):

Phương pháp:

Giải thích.

Cách giải:

Một trong những nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của trật tự thế giới hai cực I – an – ta là chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu khủng hoảng, sụp đổ.

Chọn A.

Câu 14 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

Cách giải:

Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập nhằm mục đích đưa Đông Nam Á trở thành khu vực hoà bình, tự do, thịnh vượng.

Chọn B.

Câu 15 (TH):

Phương pháp:

Loại trừ phương án.

Cách giải:

B loại vì tất cả các cuộc kháng chiến/đấu tranh của Việt Nam đều phát huy tối đa sức mạnh dân tộc và có tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế, không phụ thuộc vào sự giúp đỡ của quốc tế.

C loại vì giai đoạn này ta mới chỉ thống nhất được về mặt lãnh thổ, chứ thống nhất về mặt nhà nước.

D loại vì, thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội thuộc giai đoạn 1954 – 1975.

=> Kết hợp giữa quán triệt tư tưởng chiến lược tiến công với cách đánh phòng ngự phản ánh đúng về cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc (1945 – 1975) ở Việt Nam

Chọn A.

Câu 16 (VD):

Phương pháp:

So sánh, tìm điểm tương đồng.

Cách giải:

Cách mạng tháng Tám năm 1945 và cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc (1945 – 1975) ở Việt Nam đều diễn ra trong bối cảnh cuộc đấu tranh vì sự nghiệp giải phóng loài người phát triển mạnh mẽ. **Chọn B.**

Câu 17 (TH):

Phương pháp:

Loại trừ phương án.

Cách giải:

Buộc Pháp phải công nhận các quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam không phải là ý nghĩa lịch sử Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam.

Chọn D.

Câu 18 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 – 1954).

Cách giải:

Chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) của quân dân Việt Nam thắng lợi đã làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Na – va của Pháp.

Chọn B.

Câu 19 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Cách giải:

Nhật Bản đầu hàng Đồng minh làm cho quân Nhật ở Đông Dương rệu rã, Chính phủ thân Nhật hoang mang cực độ. Sự kiện này đã tạo ra thời cơ khách quan thuận lợi cho Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam diễn ra thắng lợi.

Chọn B.

Câu 20 (VD):

Phương pháp:

Phân tích.

Cách giải:

B loại vì chính quyền cách mạng lâm thời miền Nam Việt Nam không được đặt ở miền Bắc (trụ sở được đặt ở Quảng Trị).

C, D loại vì miền Bắc không phải là nơi diễn ra các cuộc khởi nghĩa giành chính quyền và không phải là chiến trường xuyên suốt (miền Nam là chiến trường chính).

=> Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 – 1975) của nhân dân Việt Nam, miền Bắc có vai trò căn cứ địa vững chắc của các mạng cả nước.

Chọn A.

Câu 21 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 – 1975).

Cách giải:

Ngay khi Hiệp định Giơ – ne – vơ năm 1954 về Đông Dương được kí kết, Mỹ đã dựng lên chính quyền tay sai ở miền Nam Việt Nam.

Chọn A.

Câu 22 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

Cách giải:

Tháng 11/2015, các nhà lãnh đạo Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) đã tuyên bố thành lập Cộng đồng ASEAN.

Chọn D.

Câu 23 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Hội nghị I – an – ta.

Cách giải:

Nguyên thủ quốc gia Liên Xô tham dự Hội nghị I – an – ta (tháng 2/1945).

Chọn B.

Câu 24 (TH):

Phương pháp:

Giải thích.

Cách giải:

Cách mạng tháng Tám năm 1945 mở ra bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử dân tộc Việt Nam vì bước đầu thực hiện thành công nhiệm vụ chủ yếu của cách mạng là giành độc lập dân tộc.

Chọn B.

PHẦN II: CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI

Câu 25 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Phân tích tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

- a) Đúng, trong trật tự thế giới hai cực I – an – ta đã diễn ra cuộc đối đầu gay gắt, quyết liệt giữa hai cực Xô – Mỹ, làm cho thế giới luôn phức tạp, căng thẳng.
- b) Đúng, với trật tự hai cực I – an – ta, Liên Xô và Mỹ đã đạt được những mục tiêu cơ bản chi phối cục diện thế giới, đồng thời trật tự này đã xâm phạm đến chủ quyền, lãnh thổ và lợi ích của nhiều nước.
- c) Sai, trong sự đối đầu 2 cực I – an – ta, cuộc chiến tranh cục bộ lớn nhất phản ánh mâu thuẫn giữa hai cực, hai phe là chiến tranh xâm lược Việt Nam của Mỹ (1954 – 1975).
- d) Đúng, sự tồn tại của Trật tự thế giới hai cực I – an – ta gắn liền với sự đối đầu giữa hai hệ thống xã hội đối lập là tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa.

Câu 26 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Phân tích tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

- a) Đúng, cuộc chiến đấu của quân và dân Thủ đô đã tạo điều kiện thuận lợi cho cả nước đi vào kháng chiến lâu dài, củng cố niềm tin của quân dân cả nước vào thắng lợi của cuộc kháng chiến. Cuộc chiến đấu của quân và dân Thủ đô đã bước đầu làm thất bại kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh” của Pháp; ta có thêm thời gian để di chuyển cơ quan kháng chiến, cơ sở vật chất,...lên chiến khu...
- b) Sai, cuộc chiến đấu của quân và dân Thủ đô cuối năm 1946 đầu năm 1947 chưa tạo ra cục diện mới có lợi cho Việt Nam trong cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp.
- c) Đúng, theo đoạn tư liệu, cuộc chiến đấu oanh liệt của quân dân Thủ đô 60 ngày đầu kháng chiến là một điển hình thành công của nghệ thuật chiến tranh nhân dân.
- d) Sai, cuộc chiến đấu của quân và dân Thủ đô không làm thất bại âm mưu mở rộng đánh chiếm miền Bắc của thực dân Pháp. Từ năm 1947, Pháp liên tục thực hiện các kế hoạch quân sự để tấn công vào căn cứ địa của ta.

Câu 27 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Phân tích tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

- a) Đúng, giải quyết hài hoà lợi ích quốc gia với lợi ích khu vực là một thách thức lớn của ASEAN.
- b) Đúng, ASEAN nhất trí lấy phương thức “tăng cường ảnh hưởng lẫn nhau” để duy trì sự đoàn kết nội bộ.
- c) Đúng, nguyên tắc “không can thiệp” và “đồng thuận” vừa là thuận lợi vừa là khó khăn đối với ASEAN. Nguyên tắc này đã tạo ra những thành công của ASEAN trong lĩnh vực an ninh – chính trị của khu vực và quốc tế, nhưng nhiều khi đã ảnh hưởng đến sự liên kết kinh tế chặt chẽ giữa các nước thành viên.
- d) Sai, nguyên tắc hoạt động của ASEAN là sự nhất trí của tất cả các nước thành viên.

Câu 28 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Phân tích tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

- a) Đúng, từ ngày 14/8/1945, khởi nghĩa đã thắng lợi ở một số xã, huyện thuộc đồng bằng sông Hồng.
- b) Đúng, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ra đời dựa trên cơ sở thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 là kết quả của cuộc nổi dậy trên cả hai địa bàn ở nông thôn và thành thị.
- c) Sai, cuộc khởi nghĩa toàn dân với lực lượng chính trị giữ vai trò nòng cốt đã đưa đến thắng lợi nhanh chóng và ít đổ máu của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam.
- d) Sai, nhân dân Hà Nội, Huế, Sài Gòn giành chính quyền không đánh dấu thắng lợi hoàn toàn của Cách mạng tháng Tám. Ngày 2/9/1945, Hồ Chí Minh đã thay mặt Chính phủ lâm thời đọc Tuyên ngôn độc lập khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà là sự kiện đánh dấu thắng lợi hoàn toàn của cách mạng tháng Tám.